ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/CTr-UBND	*Cà Mau, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

CHƯƠNG TRÌNH
Phát triển du lịch bền vững, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch tâm linh; gắn với phục dựng, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, đền thờ Bác Hồ, nghĩa trang liệt sĩ, khai thác lịch sử và các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Sự cần thiết

Cà Mau với vị thế địa đầu cực Nam Tổ quốc, có 03 mặt giáp biển cùng hệ sinh thái độc đáo, văn hóa đa dạng và tiềm năng kinh tế lớn từ du lịch, là địa phương sở hữu khu dự trữ sinh quyển thế giới được UNESCO công nhận cùng hệ thống di tích phong phú với 112 di tích được xếp hạng (trong đó 03 di tích quốc gia đặc biệt, 24 di tích quốc gia và 85 di tích cấp tỉnh), 08 di sản văn hoá phi vật thể được ghi danh (trong đó 01 di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại, 07 di sản văn hoá phi vật thể quốc gia), cùng với các lễ hội truyền thống đặc sắc như Lễ hội Nghinh Ông Sông Đốc, Lễ hội Vía Bà Thuỷ Long, Lễ hội Kỳ Yên… và văn hoá ẩm thực đặc trưng của sông nước Nam Bộ.

Du lịch giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống người dân và tăng cường quảng bá hình ảnh địa phương. Đồng thời, phát triển du lịch gắn với công tác phục dựng, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa là yêu cầu cần thiết nhằm bảo tồn di sản, gìn giữ bản sắc truyền thống và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên sẵn có.

Bối cảnh hiện nay đặt ra nhiều cơ hội cho du lịch Cà Mau từ xu hướng du lịch sinh thái, du lịch xanh và nhu cầu trải nghiệm bản địa; đồng thời cũng xuất hiện không ít thách thức như hạ tầng du lịch còn hạn chế, nguy cơ suy giảm tài nguyên, chất lượng sản phẩm chưa đồng đều và cạnh tranh ngày càng gia tăng. Do đó, việc xây dựng Chương trình Phát triển du lịch bền vững, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch tâm linh; gắn với phục dựng, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, đền thờ Bác Hồ, nghĩa trang liệt sĩ, khai thác lịch sử và các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau nhằm xác định rõ định hướng, giải pháp phát triển du lịch phù hợp và bền vững trong thời gian tới là hết sức cần thiết, góp phần thực hiện hiệu quả Quy hoạch hệ thống du lịch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045, hướng tới du lịch xanh - bền vững, trở thành trung tâm du lịch sinh thái - văn hóa - tâm

linh đặc sắc vùng Đồng bằng sông Cửu Long, với mục tiêu đến năm 2030 đón 11,5 triệu lượt khách và doanh thu khoảng 14.200 tỷ đồng.

2. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

- Luật Di sản Văn hóa ngày 23/11/2024;

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về phát triển du lịch tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Kết luận số 191-KL/TU ngày 14/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về phát triển du lịch tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 17/10/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 24/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Công văn số 10-CV/TU ngày 21/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 200-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng;

- Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 24/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 06/11/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Phạm vi, đối tượng và thời gian áp dụng

- Phạm vi: Địa bàn các địa phương có tiềm năng và di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh.

- Đối tượng: Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, khách du lịch.

- Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030

II. QUAN ĐIỂM

1. Phát triển du lịch phải đặt trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo tính đồng bộ, liên ngành, liên vùng; ưu tiên phát triển theo hướng xanh, bền vững trên cơ sở khai thác hợp lý, bảo tồn và phát huy tối đa các nguồn tài nguyên đặc trưng của Cà Mau; đồng thời, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường và giữ vững quốc phòng - an ninh.

2. Xác định du lịch là ngành kinh tế quan trọng, có đóng góp quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo sinh kế và nâng cao đời sống nhân dân; tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để hình thành các khu, tuyến, điểm du lịch đặc sắc, chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh.

3. Phát triển du lịch phải gắn chặt với công tác bảo tồn, phục dựng, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, lễ hội truyền thống, nghề thủ công và ẩm thực đặc trưng; đảm bảo du lịch là cầu nối quan trọng trong việc giữ gìn và quảng bá bản sắc văn hóa độc đáo của Cà Mau, vùng đất địa đầu cực Nam Tổ quốc.

4. Thực hiện nhất quán chủ trương xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho phát triển du lịch; huy động tối đa sự tham gia của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong chuỗi giá trị du lịch, coi cộng đồng là chủ thể và là người hưởng lợi chính; đồng thời, tăng cường vai trò quản lý nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch, điều hành phát triển du lịch.

5. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch chuyên nghiệp, có kỹ năng, thái độ phục vụ tốt và hiểu biết sâu sắc về văn hóa, lịch sử địa phương nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và sản phẩm du lịch, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển du lịch Cà Mau trở thành một trong những trụ cột kinh tế quan trọng của tỉnh, vận hành trên nền tảng bền vững, chuyên nghiệp, hiện đại; bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, gìn giữ tài nguyên thiên nhiên và gìn giữ bản sắc văn hóa.

- Tập trung bảo tồn, trùng tu, phục dựng các di tích lịch sử, văn hóa; khơi dậy chiều sâu truyền thống, kết nối quá khứ với hiện tại để hình thành những sản phẩm du lịch đặc thù, mang dấu ấn riêng của Cà Mau.

- Nâng cao nhận thức, khuyến khích tinh thần làm chủ và trách nhiệm của cộng đồng trong phát triển du lịch; xây dựng ý thức gìn giữ di sản, nuôi dưỡng lòng tự hào quê hương và hình thành văn hóa ứng xử thân thiện, văn minh để du lịch phát triển lâu bền.

2. Mục tiêu cụ thể của giai đoạn 2026 - 2030

- Xây dựng lộ trình, kế hoạch từng bước nâng cao vai trò của du lịch trong cơ cấu kinh tế của tỉnh; hình thành các khu vực, tuyến điểm du lịch có sức hút, tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng tăng trưởng và tầm ảnh hưởng của ngành đối với phát triển kinh tế - xã hội.

- Xác định lộ trình hoàn thiện hệ thống sản phẩm du lịch đặc thù gắn với sinh thái, văn hóa và trải nghiệm cộng đồng đến năm 2030; đảm bảo tính đa dạng, tính cạnh tranh và khả năng nhận diện điểm đến; củng cố và phát triển mạng lưới cơ sở hạ tầng du lịch theo hướng đồng bộ, hiện đại; từng bước nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú, dịch vụ và tiện ích phục vụ du khách.

- Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa; đưa các không gian văn hóa bản địa trở thành một trong những yếu tố nòng cốt cấu thành sản phẩm du lịch của tỉnh.

- Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phục vụ phát triển du lịch phù hợp thực tiễn; tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, cộng đồng và các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch.

- Phấn đấu đến năm 2030, đón trên 11,5 triệu lượt khách, tổng thu đạt 14.200 tỷ đồng, đóng góp trên 10% GRDP khu vực dịch vụ. Hình thành Khu du lịch quốc gia Mũi Cà Mau, hoàn thiện Khu du lịch Nhà Mát – Bạc Liêu đạt tiêu chuẩn quốc gia; phát triển đa dạng sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với văn hóa, sinh thái, tâm linh và ẩm thực.

IV. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Phát triển du lịch bền vững, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch tâm linh

1.1. Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và hệ sinh thái đặc thù

Xây dựng mô hình quản lý, khai thác du lịch gắn với bảo tồn giá trị sinh thái tự nhiên, đa dạng sinh học, nhất là phát huy tối đa giá trị sinh thái của khu dự trữ sinh quyển thế giới, vườn quốc gia,…bảo đảm hài hòa giữa lợi ích kinh tế và bảo vệ tài nguyên.

Thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch xanh, du lịch thiên nhiên, du lịch trách nhiệm; khuyến khích sử dụng năng lượng sạch, hạn chế rác thải và các hoạt động tác động tiêu cực đến môi trường. Định hướng các khu, điểm du lịch áp dụng tiêu chí xanh và tiêu chí phát triển bền vững, hình thành hệ sinh thái du lịch thân thiện, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tổ chức đánh giá tình trạng tài nguyên, môi trường du lịch tại các khu vực trọng điểm để kịp thời chấn chỉnh hoạt động khai thác không phù hợp. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm rác thải nhựa; xây dựng quy định quản lý khách tham quan để hạn chế tác động lên hệ sinh thái. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia phát triển mô hình du lịch dịch vụ thân thiện môi trường theo định hướng chung của tỉnh.

1.2. Phát triển du lịch cộng đồng gắn với sinh kế và bản sắc văn hóa địa phương

Hỗ trợ cộng đồng dân cư xây dựng, vận hành các mô hình du lịch cộng đồng theo hướng chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn và lưu giữ được sắc thái văn hóa truyền thống. Khuyến khích phát triển các sản phẩm trải nghiệm văn hóa, sinh hoạt đời sống, nghề thủ công truyền thống, lễ hội dân gian gắn với không gian cư trú của từng dân tộc.

Nâng cao năng lực cộng đồng trong quản lý du lịch, đón tiếp khách, bảo vệ môi trường và bảo tồn bản sắc, qua đó tạo sinh kế ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Xây dựng cơ chế hỗ trợ cộng đồng về thủ tục, tập huấn nghiệp vụ, quảng bá sản phẩm; ưu tiên các mô hình có khả năng nhân rộng và gắn với bảo tồn văn hóa. Khuyến khích cộng đồng tham gia quản lý

điểm đến, giám sát bảo vệ tài nguyên, đảm bảo các mô hình hoạt động đúng quy định, an toàn và bền vững.

1.3. Phát triển du lịch sinh thái theo hướng chuyên nghiệp, đặc trưng và đồng bộ

Hoàn thiện các sản phẩm du lịch sinh thái tại Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau, Vườn Quốc gia U Minh Hạ, các tuyến du lịch đặc trưng phù hợp với Phương án Quản lý rừng bền vững, các đề án du lịch của các vườn quốc gia, tích hợp vào quy hoạch du lịch của tỉnh; gắn với các hoạt động trải nghiệm, khám phá thiên nhiên và giáo dục môi trường. Tăng cường kết nối các tuyến du lịch sinh thái liên vùng, liên tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long; xây dựng hình ảnh Cà Mau trở thành điểm đến sinh thái tiêu biểu của vùng.

Nâng cao chất lượng hướng dẫn viên, thuyết minh viên chuyên ngành về sinh thái, nhằm bảo đảm tính khoa học, an toàn và tính hấp dẫn của sản phẩm.

Rà soát, hoàn thiện hệ thống tuyến tham quan trong rừng ngập mặn, rừng tràm và các khu vực có tiềm năng sinh thái để đảm bảo an toàn và phù hợp khả năng tiếp nhận của môi trường. Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý rừng, đơn vị du lịch và chính quyền địa phương nhằm kiểm soát lượng khách, quản lý hoạt động hướng dẫn và xử lý kịp thời các vi phạm ảnh hưởng đến cảnh quan tự nhiên.

1.4. Phát triển du lịch văn hóa và du lịch tâm linh gắn với di sản, di tích lịch sử

Xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh, kết nối các không gian di tích với các hoạt động trải nghiệm, tham quan, giáo dục truyền thống, hướng về cội nguồn. Khai thác giá trị các lễ hội đặc sắc như Lễ hội Nghinh Ông Sông Đốc, Lễ hội Vía Bà Thuỷ Long, Lễ hội Kỳ Yên, Lễ Tri ân Đức Quốc Lạc Long Quân, Lễ hội Giỗ Tổ Hùng Vương, các lễ hội của người Khmer, người Hoa, các sinh hoạt văn hóa dân gian, nghệ thuật truyền thống… gắn với quảng bá du lịch.

Thiết kế các tuyến tham quan du lịch theo từng chuyên đề như: Tuyến tham quan du lịch - văn hóa tâm linh ở các công trình kiến trúc nghệ thuật đình, chùa, miếu của 3 dân tộc Kinh - Khmer - Hoa; tuyến tham quan khám phá các công trình kiến trúc nhà cổ thời Pháp; tuyến tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử... gắn với các công trình văn hóa, lịch sử khác và các làng nghề truyền thống, các di sản văn hóa phi vật thể trên cùng không gian. Phát triển dịch vụ thuyết minh chuyên nghiệp, các hoạt động trải nghiệm văn hóa, tín ngưỡng, trình diễn nghệ thuật tại di tích bảo đảm tính trang nghiêm, đúng nghi lễ.

Thường xuyên đánh giá lại tiềm năng khai thác, đề xuất các sản phẩm du lịch sáng tạo dựa trên giá trị cốt lõi của di tích.

1.5. Phát triển hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất và dịch vụ du lịch

Ưu tiên đầu tư hoàn thiện các hạ tầng trọng điểm: giao thông đến khu, điểm du lịch; bãi đỗ xe; hệ thống thông tin, chỉ dẫn; hạ tầng vệ sinh môi trường; bến tàu phục vụ du lịch đường thủy. Phát triển hệ thống cơ sở lưu trú du lịch đảm bảo tiêu

chuẩn, đa dạng về loại hình; khuyến khích các mô hình homestay, farmstay, khu nghỉ sinh thái, khu lưu trú chất lượng trung và cao cấp.

Đầu tư hoàn thiện các trung tâm giới thiệu sản phẩm OCOP, điểm trình diễn nghề truyền thống, chợ đêm du lịch tại các địa phương có tiềm năng. Xây dựng hệ thống tiện ích du lịch thân thiện: nơi nghỉ chân, trạm thông tin du khách, dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp… góp phần nâng cao trải nghiệm và sự hài lòng của du khách.

Rà soát ưu tiên các hạng mục hạ tầng cấp thiết, đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối các khu du lịch ven biển, sinh thái và cộng đồng. Làm mới, nâng cấp hệ thống biển chỉ dẫn đồng bộ; bố trí quỹ đất phát triển bãi đỗ xe, điểm dừng chân, khu dịch vụ hỗ trợ khách. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư vào cơ sở lưu trú chất lượng cao, trung tâm dịch vụ tổng hợp và các tiện ích phục vụ du khách.

1.6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch

Rà soát, đề xuất hoàn thiện các chính sách phát triển du lịch phù hợp thực tiễn như: chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng, chính sách hỗ trợ trùng tu di tích, chính sách phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch.

Kiện toàn công tác quản lý điểm đến, quản lý hoạt động kinh doanh du lịch, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định; tăng cường thanh tra, kiểm tra nâng cao chất lượng dịch vụ và bảo vệ quyền lợi du khách. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng; thiết lập các mô hình quản lý du lịch hiệu quả tại các khu, điểm trọng điểm của tỉnh. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong giải quyết thủ tục đầu tư, quản lý điểm đến, xử lý vi phạm. Rà soát văn bản quy định liên quan đến hoạt động du lịch để kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp và cộng đồng.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; cơ sở dữ liệu du lịch, phần mềm thống kê du khách, hệ thống thông tin liên thông phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

1.7. Phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao

Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề du lịch, đặc biệt trong các lĩnh vực: hướng dẫn, thuyết minh, buồng, bàn, lễ tân, an toàn du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá. Chuẩn hóa đội ngũ nhân lực tại các mô hình du lịch cộng đồng; phát huy vai trò của các nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số tham gia bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và hướng dẫn du khách.

Hợp tác với các trường, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng nhu cầu thực tế của ngành. Xây dựng kế hoạch đào tạo thường niên theo nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và địa phương. Tăng cường bồi dưỡng chuyên sâu cho lực lượng nòng cốt tại các khu, điểm du lịch trọng điểm để nâng cao chất lượng phục vụ.

1.8. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá và xây dựng thương hiệu điểm đến Cà Mau

Tổ chức các hoạt động quảng bá tại thị trường trọng điểm trong nước và quốc tế; đẩy mạnh truyền thông số, ứng dụng các nền tảng trực tuyến để lan tỏa hình ảnh Cà Mau.

Khẩn trương hoàn thiện Đề án Xây dựng thương hiệu, quảng bá tỉnh Cà Mau đến năm 2030, định hướng đến năm 2035, sớm triển khai đưa vào thực tiễn để định vị, tạo dấu ấn khác biệt của tỉnh nhà trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Tổ chức chương trình quảng bá gắn với các sự kiện văn hóa, du lịch lớn của tỉnh; tăng cường hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí, nền tảng số và doanh nghiệp lữ hành. Thường xuyên cập nhật dữ liệu hình ảnh, video, ấn phẩm trên các kênh quảng bá chính thức để bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả trong truyền thông.

2. Phát triển du lịch gắn với phục dựng, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, đền thờ Bác Hồ, nghĩa trang liệt sĩ, khai thác lịch sử và các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc

2.1. Điều tra, đánh giá hiện trạng và xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ bảo tồn, khai thác di tích

Tổ chức điều tra, kiểm kê, rà soát toàn diện hệ thống di tích lịch sử, văn hóa, khảo cổ; các đền thờ Bác Hồ, nghĩa trang liệt sĩ và các công trình văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đánh giá chi tiết hiện trạng bảo tồn, mức độ xuống cấp, xác định nhu cầu đầu tư trùng tu, tôn tạo và tiềm năng khai thác du lịch theo từng điểm, từng cụm di tích.

2.2. Trùng tu, tôn tạo và đầu tư bảo tồn các di tích trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030

Xác định danh mục các di tích có giá trị; Lập, thẩm định và triển khai các dự án trùng tu, tôn tạo di tích theo đúng quy định, tuân thủ nguyên tắc giữ gìn tính nguyên gốc, không làm biến dạng yếu tố gốc cấu thành di tích. Thực hiện lập hồ sơ đề nghị xếp hạng các di tích đủ điều kiện, hồ sơ ghi danh các di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu.

Ưu tiên đầu tư đối với những công trình mang tính biểu tượng, có sức lan tỏa đối với giáo dục truyền thống và phát triển du lịch như đền thờ Bác Hồ, di tích lịch sử cách mạng, nghĩa trang liệt sĩ. Song song đó, hoàn thiện chỉnh trang cảnh quan, hạ tầng phụ trợ (bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, không gian trưng bày, không gian thuyết minh, lối đi tham quan, khu vực dịch vụ…) nhằm nâng cao khả năng đón khách và đảm bảo giảm tác động lên khu vực di tích.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, chuyên gia bảo tồn, nhà nghiên cứu để bảo đảm chất lượng kỹ thuật trùng tu, tôn tạo; kiểm soát chặt chẽ quá trình thi công, nghiệm thu, bảo đảm phù hợp với truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, tín ngưỡng và không gian lịch sử gốc của di tích.

2.3. Quản lý, bảo vệ, khai thác bền vững di tích; ứng dụng công nghệ và tăng cường truyền thông

Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý hành vi xâm hại di tích, đảm bảo khai thác phục vụ du lịch nhưng không thương mại hóa, không làm sai lệch giá trị lịch sử, văn hóa.

Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong bảo tồn và quảng bá di sản văn hoá. Từng bước hình thành hệ sinh thái nội dung số về di sản văn hóa của tỉnh. Đẩy mạnh truyền thông đa phương tiện về giá trị lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng của di tích; phối hợp báo chí, nền tảng số, doanh nghiệp lữ hành để lan tỏa hình ảnh.

Khuyến khích xã hội hóa trong bảo tồn, trùng tu, tôn tạo và khai thác, phát huy giá trị di tích; phát huy vai trò cộng đồng trong gìn giữ lễ hội, phong tục tập quán, truyền thống văn hóa.

(Kèm theo 02 Phụ lục)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm: nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và pháp luật liên quan.

Việc phân bổ chi tiết sẽ được xác định trong các kế hoạch, chương trình, đề án và nhiệm vụ cụ thể do các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Cơ quan đầu mối triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức hướng dẫn các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện đồng bộ các nội dung.

Chủ trì xây dựng và hoàn thiện hệ thống sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, tâm linh; triển khai các hoạt động bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị di tích; phát triển hạ tầng, phát huy hiệu quả hệ thống tuyến, điểm du lịch; đẩy mạnh xúc tiến quảng bá, ứng dụng công nghệ và phát triển thương hiệu du lịch Cà Mau. Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ, tổng hợp kết quả thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí do các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện đề nghị, sau khi đã thực hiện lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác (nếu có). Theo khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và pháp luật liên quan theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp xử lý các vấn đề môi trường tại những điểm du lịch, khu vực cộng đồng sinh sống gắn với hoạt động du lịch. Đồng thời, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên hợp lý; chủ động phối hợp với địa phương triển khai các chương trình trồng cây xanh, cải thiện cảnh quan sinh thái nhằm tạo nền tảng bền vững cho phát triển du lịch xanh, an toàn và hài hòa với tự nhiên.

4. Sở Xây dựng

Cập nhật và cụ thể hóa các quy hoạch liên quan đến phát triển du lịch; tổ chức quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và công trình phục vụ du lịch theo hướng đồng bộ, an toàn và có tính kết nối. Chủ động tham mưu các giải pháp phát triển không gian đô thị, nông thôn gắn với kiến trúc văn hóa bản địa, phù hợp yêu cầu phục dựng, tôn tạo di tích và phát triển du lịch tâm linh, du lịch văn hóa.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số trong ngành du lịch; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu số hóa về tài nguyên và sản phẩm du lịch; hỗ trợ ứng dụng công nghệ trong bảo tồn di sản và nâng cao chất lượng dịch vụ. Phối hợp phát triển các mô hình đổi mới sáng tạo, sản phẩm thông minh phục vụ du khách.

6. Sở Công Thương

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm phát triển sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương và hàng lưu niệm phục vụ du lịch; duy trì phát triển hệ thống điểm bán sản phẩm đặc sản, đặc trưng, sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh; củng cố chuỗi cung ứng hàng hóa cho các khu, điểm du lịch; mở rộng thị trường tiêu thụ qua hoạt động kết nối doanh nghiệp.

7. Sở Nội vụ

Chỉ đạo Ban Quản trang triển khai trùng tu, tôn tạo, quản lý và duy tu các nghĩa trang liệt sĩ và công trình tưởng niệm; bảo đảm không gian tri ân được chăm sóc thường xuyên, tôn nghiêm và phù hợp mục tiêu khai thác phục vụ giáo dục truyền thống kết hợp tham quan du lịch. Phối hợp trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử thuộc phạm vi quản lý và tham mưu nhân sự phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch khi cần thiết.

8. Sở Tư pháp

Phối hợp trong việc thực hiện rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư tham gia bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa; xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng phù hợp điều kiện địa phương; tăng cường quản lý trật tự, vệ sinh môi trường; duy trì cảnh quan xanh, sạch, đẹp tại khu vực du lịch. Đồng thời phối hợp triển khai công tác trùng tu di tích, nâng cao chất lượng dịch vụ tại chỗ và hỗ trợ kịp thời các hoạt động của doanh nghiệp du lịch trên địa bàn.

10. Hiệp hội Du lịch tỉnh

Chủ động kết nối các doanh nghiệp du lịch, tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, đào tạo nghiệp vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ. Đề xuất giải pháp phát triển sản phẩm mới, mở rộng thị trường và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia xúc tiến quảng bá trong và ngoài nước. Phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền về du lịch xanh, du lịch có trách nhiệm và văn minh du lịch.

Trong quá trình thực hiện Chương trình này, căn cứ tình hình thực tế, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đề xuất của các đơn vị có liên quan cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Chương trình và Kế hoạch hàng năm./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- BTT UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau;
- Cổng Thông tin điện tử;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (B_{03});
- Lưu: VT, KP01/01.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Vũ Thăng